

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07/2018/HNGĐ-ST**

Ngày 12 tháng 02 năm 2018.

V/v: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trần Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thụ Hương;
2. Ông Nguyễn Văn Bảng.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Đặng Văn Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND Thành phố Bắc Giang tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Hán - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 376/2017/TLST - HNGĐ ngày 12/10/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/12/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Thân Thị Minh H, sinh năm 1984 (có mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Đều có nơi cư trú: Thôn B, xã S, thành phố B, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Thân Thị Minh H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn T kết hôn vào tháng 11 năm 2008, đăng ký tại UBND phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang. Anh chị kết hôn là hoàn toàn tự nguyện và được tự do tìm hiểu trước khi kết hôn, đã được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo nghi lễ truyền thống. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau ngay tại thôn Thượng Tự, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang được một thời gian. Sau đó, vợ chồng chuyển về Thôn B, xã S, thành phố B, tỉnh B sinh sống.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Bắt đầu đến tháng 7 năm 2010, thì cuộc sống vợ chồng bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Tư thường xuyên chơi bời, cờ bạc không quan tâm gì đến vợ con. Chị đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Tư vẫn không thay đổi. Đã vậy, anh lại còn đánh đập chửi bới chị nhiều lần. Đỉnh điểm là vào ngày 05/8/2017, anh Tư có dùng ống tuýt bằng kim loại và dùng chân tay để đánh đập gây thương tích

cho chị. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 7/2017 đến nay. Nay, chị thấy cuộc sống vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống với anh Tư và nay chị xác định không còn tình cảm vợ chồng gì với anh Tư nữa, chị đề nghị Tòa án cho chúng tôi được ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Hồng Hạnh, sinh ngày 07/10/2009 và Nguyễn Văn Phúc sinh ngày 04/01/2013. Ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện tại, chị đang làm tại Công ty quản lý công trình đô thị tỉnh Bắc Giang tại phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Thu nhập hàng tháng trung bình khoảng 5 triệu đồng đủ để đảm bảo cho cuộc sống của chị và các con.

- Về tài sản chung: Anh chị sẽ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung về tài sản: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Văn T: Hiện nay, anh Tư vẫn đăng ký hộ khẩu tại địa phương, thỉnh thoảng mới về nhà, rồi lại đi. Mặc dù đã được Tòa án niêm yết thông báo thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng, nhưng anh vẫn không đến Tòa án để làm việc, trình bày quan điểm.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Tư đều vắng mặt.

Tại phiên tòa hôm nay chị Hồng giữ nguyên quan điểm như đã trình bày và không có tranh luận gì.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật.

Đề nghị: Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử:

- Về quan hệ vợ chồng: Cho chị Thân Thị Minh H được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

- Về con chung: Giao cho chị Hồng trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Hồng Hạnh, sinh ngày 07/10/2009 và Nguyễn Văn Phúc sinh ngày 04/01/2013. Anh Tư có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Hồng phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Do anh Nguyễn Văn T đã được triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, Tòa án đã tiến hành giao các văn bản tố tụng theo quy định

pháp luật, do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết và xét xử vắng mặt anh Tư.

Xét yêu cầu khởi kiện của chị Thân Thị Minh H về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Thân Thị Minh H và anh Nguyễn Văn T kết hôn vào tháng 11 năm 2008, đăng ký tại UBND phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang. Anh chị kết hôn là hoàn toàn tự nguyện và được tự do tìm hiểu trước khi kết hôn, được cấp giấy chứng nhận kết hôn nên là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình xem xét, cũng như xác minh tại địa phương, thì thấy: Quá trình chung sống, chị Hồng và anh Tư đã nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng có xảy ra cãi nhau, anh Tư hay chơi bời, dẫn đến nợ nần nhiều và vợ chồng đã ly thân. Từ khi ly thân đến nay vợ chồng không ai quan tâm gì đến ai. Điều này cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xử cho chị Hồng được ly hôn anh Tư.

[3] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Hồng Hạnh, sinh ngày 07/10/2009 và Nguyễn Văn Phúc sinh ngày 04/01/2013. Ly hôn cần giao cho chị Hồng được trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra.

Anh Tư có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở anh Tư thực hiện quyền này.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Hồng không yêu cầu Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Ngoài ra, căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Áp dụng điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự để tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Thân Thị Minh H được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

2. Về con chung: Giao cho chị Hồng trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Hồng Hạnh, sinh ngày 07/10/2009 và Nguyễn Văn Phúc sinh ngày 04/01/2013.

Anh Nguyễn Văn T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Thân Thị Minh H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang theo biên lai số AA/2012/06366 ngày 12/10/2017. Xác nhận chị Thân Thị Minh H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND TP. Bắc Giang.
- CCTHADS TP. Bắc Giang ;
- UBND Phường Trần Phú;
- Các đương sự.
- Lưu HS, VP.

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)**

Nguyễn Trần Kiên

